

CÔNG TY CỔ PHẦN**SÔNG BA**Số : 36 /11/CBTT/S3-TC

"V/v: Giải trình chênh lệch Kết quả
kinh doanh quý IV/2010 so với quý
IV/2009"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Đà Nẵng, ngày 09 tháng 02 năm 2011

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	
TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: <u>39.52</u>
	Giờ: Ngày <u>11</u> tháng <u>02</u> năm <u>11</u>

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ thông tư số 09/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính, ngày 15/01/2010
"Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán".

Công ty Cổ phần Sông Ba (MCK: SBA) xin được báo cáo chênh lệch lợi nhuận
giữa quý IV/2010 với quý IV/2009 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý IV/2010: 32.099.202.122 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý IV/2009: (152.444.991) đồng.
- Chênh lệch tăng: 32.251.647.113 đồng.

SBA đạt được kết quả trên là do từ cuối tháng 6/2010, Công ty đã đưa thêm Nhà
máy thủy điện Krông H'ăng, công suất 64 MW vào vận hành thương mại (năm 2009
chỉ có Nhà máy thủy điện Khe Diên, công suất 9 MW vận hành thương mại) nên sản
lượng điện sản xuất tăng gấp nhiều lần so với quý IV/2009 làm cho doanh thu tăng lên
83.718.575.400 đồng. Từ đó lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng đột biến. Cụ thể như
sau:

STT	Chỉ tiêu	Quý IV năm 2010	Quý IV năm 2009	Chênh lệch
A	B	1	2	(3) = (1) - (2)
1.	Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.718.575.400	8.668.879.972	75.049.695.428
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.718.575.400	8.668.879.972	75.049.695.428
4.	Giá vốn hàng bán	21.562.271.944	4.324.634.605	17.237.637.339
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	62.156.303.456	4.344.245.367	57.812.058.089
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	47.291.204	2.053.185.984	(2.005.894.780)
7.	Chi phí tài chính	27.365.548.953	6.519.769.130	20.845.779.823
8.	Chi phí bán hàng	-	-	-
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.356.841.152	208.335.991	2.148.505.161
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	32.481.204.555	(330.673.770)	32.811.878.325
11.	Thu nhập khác	213.474.574	1.133.547.780	(920.073.206)
12.	Chi phí khác	293.875.491	1.060.002.180	(766.126.689)
13.	Lợi nhuận khác	(80.400.917)	73.545.600	(153.946.517)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32.400.803.638	(257.128.170)	32.657.931.808
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	301.601.516	(104.683.179)	406.284.695
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	32.099.202.122	(152.444.991)	32.251.647.113

Công ty Cổ phần Sông Ba kính báo cáo giải trình với quý cấp được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- P.KH (Ồ.Nam);
- Lưu P.TCKT; P.HCĐN.



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM PHONG

